TAND HUYỆN THIỆU HOÁ
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Bản án số: 01/2019/KDTM-ST
Ngày:16/7/2019.
V/v: "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng
Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ thanh toán"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HOÁ,TỈNH THANH HOÁ
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, chủ tọa phiên toà: Ông Lê văn Hà

Hội hội thẩm nhân dân: Ông Lê Dũng Tấn và ông Lê Minh Nhân

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu, Thư ký tòa án Thiệu Hoá.

Đại diện VKS nhân dân huyện Thiệu Hóa tham gia phiên tòa:
Bà NgôThị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16/7/2019 mở phiên tòa công khai tại trụ sở Tòa án xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 01/2019/TLST –KDTM ngày 06 tháng 3 năm 2019 về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng yêu cầu thực hiện nghĩa vụ thanh toán ", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/QĐXX-KDTM ngày 06 tháng 6 năm 2019, Quyết định hoản phiên tòa số 01/2019/ QĐST/DS ngày 20 tháng 06 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân Thiệu T
Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị T
Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
Địa chỉ: Xã Thiệu T, Huyện Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: 1. Chị Hoàng Thị T, Sinh năm 1984
2. Anh Hoàng Viết B, Sinh năm: 1977
Cùng địa chỉ: Thôn 5, Thiệu Đ, Huyện Thiệu Hóa, Thanh Hoá.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 31 tháng 12 năm 2018 người đại diện theo pháp luật là ông Lê Đăng K - Chủ tịch Hội đồng quản trị Quỹ tín dụng nhân dân xã Thiệu T và tại phiên hoà giải ngày 05 tháng 6 năm 2019 bà Lê Thị T đảm nhiệm chức danh thay ông Lê Đăng K trình bày:

Ngày 13/11/2014 Quỹ tín dụng nhân dân Thiệu T ký Hợp đồng tín dụng số 2014-2-00248 với Bà Hoàng thị T và Ông Hoàng viết B.

Tổng mức tín dụng được cấp là 300,000,000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm triệu đồng chẵn).

- Lãi suất cho vay: Lãi suất 16.2%/năm áp dụng cho 17 tháng đầu tiên, sau đó lãi suất cho vay được Quỹ tín dụng nhân dân Thiệu T điều chỉnh theo từng thời điểm do Quỹ tín dụng nhân dân Thiệu T công bố tại thời điểm điều chỉnh. Lãi suất nợ quá hạn 24,3%năm.
- Mục đích vay: Mổ lợn, kinh doanh buôn bán thịt lợn.

- Phương thức trả nợ: Gốc đến hạn, lãi trả hàng tháng.

Theo hợp đồng Quỹ tín dụng nhân dân Thiệu T đã giải ngân cho Bà Hoàng thị T và Ông Hoàng viết B vay số tiền là 300,000,000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm triệu đồng chẵn).

Tài sản để đảm bảo cho khoản vay trên là khối bất động sản nhà đất tọa lac tại: Thôn 7(Nay là thôn 5), xã Thiệu Đ, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa, với diện tích đất ở là 140 m^2 được minh chứng bởi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BH 759634, do UBND Huyện Thiệu Hoá cấp ngày 19/9/2011 đứng tên Ông Hoàng viết B. Số vào sổ cấp GCN: CH00180. Theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 636/HĐTC ký ngày 12/11/2014.

Từ khi vay đến nay bà Hoàng thị T và ông Hoàng viết B thực hiện nghĩa vụ thanh toán của mình không đều đặn, không thanh toán nợ vay đúng hạn, vi phạm lịch trả nợ trong hợp đồng tín dụng và các văn bản đã ký.

Quỹ tín dụng đã nhiều lần làm việc và thông báo về việc bà T đã quá hạn trả nợ tại Quỹ tín dụng với gia đình bà T ; tuy nhiên đến thời điểm hiện tại gia đình bà T vẫn chưa thanh toán đủ gốc và lãi cho Quỹ tín dụng và có biểu hiện chây ỳ, vi phạm điêu 2 "Phương thức trả nợ" và "Kỳ trả lãi" của Hợp đồng tín dụng, nên Quỹ tín dụng nhân dân Thiệu T chốt nợ đến ngày 31/12/2018 lấy số liệu khởi kiện, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa giải quyết buộc bà Hoàng thị T và ông Hoàng viết B phải trả cho Quỹ tín dụng số tiền đã vay, chốt nợ đến ngày 31/12/2018 với số tiền gốc lã là: 427.755.000 đồng và lãi phát sinh về sau chưa tính theo hợp đồng của số nợ gốc đến ngày thanh tất toán hợp đồng.

Tại phiên hòa giải ngày 05/6/2019 Quỹ tín dụng nhân dân Thiệu T chốt nợ đến ngày 05/6/2019, số nợ gốc: 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng); lãi trong hạn: 105.615.000đ (Một trăm linh năm triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng); lãi quá hạn = 82.770.000đ (Tám mươi hai triệu bảy bảy mươi nghìn đồng). Tổng cộng 488.385.750đ (Bốn trăm tám mươi tám triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

Căn cứ vào Điều 6; Điều 10 Hợp đồng tín dụng hai bên đã ký; Quỹ tín dụng nhân dân Thiệu T đề nghị Toà án nhân dân huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá giải quyết buộc gia đình bà Hoàng thị T và ông Hoàng viết B thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Quỹ tín dụng số tiền còn nợ nêu trên và phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất quá hạn hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tính từ ngày 06/6/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp hộ gia đình bà Hoàng thị T và ông Hoàng viết B không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Quỹ tín dụng, đề nghị Tòa án xử lý bán tài sản thế chấp bảo đảm tiền vay theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ.

Về Phía Bị đơn

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các thông báo yêu cầu chị Hoàng Thị T, anh Hoàng Viết B có mặt tại Tòa án thực hiện các bước tố tụng theo quy đinh của pháp luật để giải quyết vụ án, đảm

bảo quyền của Anh, Chị theo pháp luật nhưng chỉ có một mình chị Hoàng Thị T đến tòa khai báo, thừa nhận:

- Ngày 13/11/2014, vợ chồng Chị có ký hợp đồng tín dụng vay Quỹ tín dụng Thiệu T số tiền 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng) vay với lãi suất 16.2%/, lãi suất nợ quá hạn là 24,3% năm, Mục đích vay, mổ lợn, kinh doanh buôn bán thịt lợn. Phương thức trả nợ: Gốc đến hạn, lãi trả hàng tháng.

- Tính đến ngày 05/6/2019, vợ chồng Chị còn nợ của Quỹ tín dụng nhân dân Thiệu T số tiền gốc 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng); lãi trong hạn: 105.615.000đ (Một trăm linh năm triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng); lãi quá hạn: = 82.770.000đ (Tám mươi hai triệu bảy bảy mươi nghìn đồng). Tổng cộng 488.385.750đ (Bốn trăm tám mươi tám triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn bảy trăm năm mươi đồng), như Quỹ tín dụng tính toán yêu cầu thanh thoán là đúng.

Tại phiên hòa giải chị T Trình bầy do điều kiện hoàn cảnh khó khăn, làm ăn thua lỗ, nên không có đủ điều kiện để trả nợ một lúc cho Quỹ tín dụng Thiệu T tại thời điểm này được, với số tiền 488.385.750đ(Bốn trăm tám mươi tám triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn bảy trăm năm mươi đồng) xin được trả dần số nợ gốc trong 03 lần. Cụ thể:

Lần 1: Ngày 30/01/2020 tôi trả 100.000.000đ;

Lần 2: Ngày 30/7/2020 trả 100.000.000đ

Lần 3: Ngày 30/02/2021 trả 100.000.000đ.

Đối với số tiền lãi trong hạn và quá hạn tính đến ngày (05/6/2019) là 188.385.750đ (Một trăm tám mươi tám triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn bảy trăm năm mươi đồng). Chị T xin Quỹ tín dụng nhân dân Thiệu T cho Chị khoản tiền lãi quá hạn, còn lãi trong hạn Chị T xin trả sau lần trả nợ gốc đầu tiên (Ngày 30/01/2020).

Anh Hoàng Viết B không đến tòa thực hiện quyền và nghĩa vụ nên quan điểm của anh không được thể hiện.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn giữ nguyên quan điểm như nêu trên.

Bị đơn thừa nhận còn nợ Quỹ tín dụng nhân dân Thiệu T số tiền nợ gốc là 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng); lãi trong hạn: 105.615.000đ (Một trăm linh năm triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng); lãi quá hạn: = 82.770.000đ (Tám mươi hai triệu bảy bảy mươi nghìn đồng) xin phần nợ lãi quá hạn và xin được trả nợ dần.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa có quan điểm:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm mở phiên tòa xét xử, thấy rằng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thự ký đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa không có yêu cầu hoặc kiến nghị gì cần khắc phục vi phạm về tố tụng.

Về hướng giải quyết vụ án:

Đề nghị áp dụng điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; điều 1 thông tư số 12/2010 ngày 14/04/2010 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất

thỏa thuận; Khoản 2 Điều 11 quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng theo quy định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của thống đốc ngân hàng Nhà nước Việt Nam được sửa đổi bổ sung bằng quyết định số 127/2005/QĐ-NHNN ngày 03/02/2005; Điều 7, điều 8 Nghị Quyết Số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối Cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán TAND TC thông qua ngày 17-10- 2016, công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17-10-2016 của Chánh án Tòa án nhân dân Tối Cao. Đề nghị, Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bị đơn trả toàn bộ nợ gốc và lãi cho nguyên đơn tính đến ngày 05/6/2019 gốc và lãi số tiền là 488.385.750đ (Bốn trăm tám mươi tám triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn bảy trăm năm mươi đồng) và lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất quá hạn các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tính tiếp từ ngày 06/06/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp gia đình chị T, anh B không trả được nợ thì Quỹ tín dụng Thiệu T có quyền đề nghị Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đánh giá khách quan toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]Về tố tụng:

Anh Hoàng Viết B đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các thông báo có mặt tại Tòa án để thực hiện các bước tố tụng theo quy đinh của pháp luật, đã được Tòa án Thiệu Hóa triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ vào điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án Thiệu Hóa tiến hành xét xử vắng măt anh theo thủ tục chung.

Theo Hợp đồng tín dụng số 2014-2-00248 ký ngày 13/11/2014 giữa Quỹ tín dụng nhân dân Thiệu T và chị Hoàng thị T, anh Hoàng viết B thì thấy:

Gia đình chị T và anh B được Quỹ tín dụng Thiệu T cho vay số tiền là 300,000,000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm triệu đồng chẵn).Lãi suất cho vay: Lãi suất 16.2%/ năm áp dụng cho 17 tháng đầu tiên, Lãi suất nợ quá hạn 24,3%/ năm. Mục đích vay: Mổ lợn, kinh doanh buôn bán thịt lợn. Phương thức trả nợ: Gốc đến hạn, lãi trả hàng tháng. Hợp đồng tín dụng hai bên ký kết đều nhằm tới mục đích lợi nhuận, căn cứ khoản 1 điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Thiệu Hóa.

Hợp đồng tín dụng hai bên ký kết ngày 13/11/2014 nay có tranh chấp, do vậy áp dụng Bộ luật dân sự 2005, Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Thông tư số 12/2010 ngày 14/04/2010 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn tổ chức tín

dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận, để giải quyết đảm bảo quyền cho các bên đương sự.

[2]Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy:

Hợp đồng tín dụng số 2014-2-00248 ký ngày 13/11/2014 giữa Quỹ tín dụng nhân dân Thiệu T và chị Hoàng thị T, anh Hoàng viết B ký kết hoàn toàn tự nguyện, có hình thức nội dung phù hợp theo quy định của Bộ luật dân sự 2005 nên có giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành. Theo hợp đồng thì gia đình chị T, anh B được Quỹ tín dụng Thiệu T cho vay số tiền 300,000,000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm triệu đồng chẵn). Lãi suất cho vay: Lãi suất 16.2%/ năm áp dụng cho 17 tháng đầu tiên, Lãi suất nợ quá hạn 24,3%/ năm. Lãi suất và lãi suất quá hạn hai bên thỏa thuận theo đúng quy định tại Thông tư số 12/2010 ngày 14/04/2010 của Ngân hàng Nhà nước, Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được chấp nhận.

Thực hiện như hợp đồng đã cam kết Quỹ tín dụng Thiệu T đã giải ngân cho gia đình chị T, anh B vay số tiền theo hợp đồng, quá trình thực hiện hợp đồng thời gian đầu gia đình chị Hoàng thị T, anh Hoàng viết B thực hiện nghĩa vụ đầy đủ trả nợ gốc, lãi tiền vay đúng theo cam kết. Kể từ ngày 31/12/2018 không thực hiện trả nợ gốc, lãi vi phạm cam kết trả nợ như đã thoả thuận, nên Quỹ tín dụng Thiệu T chốt nợ, khởi kiện đòi nợ với số tiền tính đến ngày 05/6/2019, số tiền gốc là: 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng); lãi trong hạn: 105.615.000đ (Một trăm linh năm triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng); lãi quá hạn: = 82.770.000đ (Tám mươi hai triệu bảy bảy mươi nghìn đồng). Tổng cộng 488.385.750đ (Bốn trăm tám mươi tám triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn bảy trăm năm mươi đồng) và lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất quá hạn các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tính tiếp từ ngày 06/06/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Gia đình chị Hoàng thị T, anh Hoàng viết B không thực thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên Quỹ tín dụng khởi kiện trước Tòa án, đề nghị Tòa án buộc anh chị thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Quỹ tín dụng số tiền nợ nêu trên và lãi suất quá hạn phát sinh về sau cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc, yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân Thiệu T có căn cứ được chấp nhận. Áp dụng điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; điều 1 thông tư số 12/2010 ngày 14/04/2010 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận; Khoản 2 Điều 11 quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng theo quy định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của thống đốc ngân hàng Nhà nước Việt Nam được sửa đổi bổ sung bằng quyết định số 127/2005/QĐ-NHNN ngày 03/02/2005; Điều 7, điều 8 Nghị Quyết Số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối Cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán TAND TC thông qua ngày 17-10- 2016, công bố

theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17-10-2016 của Chánh án Tòa án nhân dân Tối Cao.

Buộc, Gia đình chị Hoàng thị T, anh Hoàng viết B phải trả toàn bộ nợ gốc và lãi trong hạn cùng lãi quá hạn cho Quỹ tín dụng nhân dân Thiệu T tính đến ngày 05/6/2019 số tiền gốc, lãi nêu trên, đồng thời buộc chị Hoàng thị T, anh Hoàng viết B phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất quá hạn các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tính tiếp từ ngày 06/06/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Hợp đồng tín dụng số 2014-2-00248 ký ngày 13/11/2014 giữa Quỹ tín dụng Thiệu T và chị Hoàng thị T, anh Hoàng viết B được bảo đảm bằng tài sản thế chấp là khối bất động sản nhà đất tọa lac tại: Thôn 7 (Nay là thôn 5), xã Thiệu Đ, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa, với diện tích đất ở là 140 m^2 được minh chứng bởi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BH 759634, do UBND Huyện Thiệu Hoá cấp ngày 19/9/2011 đứng tên Ông Hoàng viết B. Số vào sổ cấp GCN: CH00180. Theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 636/HĐTC ký ngày 12/11/2014.

Hợp đồng thế chấp số 636/HĐTC ký ngày 12/11/2014, đã được công chứng tại Phòng công chứng huyện Thiệu Hoá và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Phòng tài nguyên môi trường huyện Thiệu Hoá.Thủ tục bảo đảm thực hiện đúng theo quy định của pháp luật được chấp nhận.

Theo hợp đồng thế chấp thì Quỹ tín dụng nhân dân Thiệu T có quyền đề nghị xử lý bán tài sản thế chấp bảo đảm tiền vay theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ nếu trường hợp hộ gia đình chị T, anh B không thực hiện nghĩa vụ trả nợ , nên Quỹ tín dụng nhân dân Thiệu T có yêu cầu xử lý bán tài sản thế chấp bảo đảm tiền vay, yêu cầu có căn cứ được chấp nhận.

Do vậy, Trường hợp gia đình chị T, anh B không trả được nợ thì Quỹ tín dụng Thiệu T có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền là Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Nếu sau khi phát mại tài sản, số tiền không đủ thanh toán thì gia đình chị T, anh B phải có nghĩa vụ tiếp tục trả số tiền còn nợ cho Quỹ tín dụng Thiệu T cho đến khi thanh toán hết toàn bộ số nợ. Trường hợp số tiền phát mãi tài sản thế chấp có giá trị lớn hơn số tiền còn nợ thì số tiền còn lại sau khi thanh toán được trả lại cho gia đình chị T, anh B.

Về án phí sơ thẩm:

Yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân Thiệu T được chấp nhận không phải nộp án phí, hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí cho Quỹ tín dụng nhân dân Thiệu T .

Gia đình chị Hoàng thị T, anh Hoàng viết B phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Từ những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: điều 471 Bộ luật dân sự 2005, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 1 thông tư số 12/2010 ngày 14/04/2010 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận; Khoản 2 Điều 11 quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng theo quy định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của thống đốc ngân hàng Nhà nước Việt Nam được sửa đổi bổ sung bằng quyết định số 127/2005/QĐ-NHNN ngày 03/02/2005; Điều 7, điều 8 Nghị Quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối Cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán TAND TC thông qua ngày 17-10- 2016, công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17-10-2016 của Chánh án Tòa án nhân dân Tối Cao; Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về "Giao dịch bảo đảm"; Khoản 1 điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39, điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và Lệ phí: khoản 2 điều 26 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án. Đoạn c, điểm 1.4, tiểu mục 1, Mục II phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân Thiệu T

Buộc, Gia đình chị Hoàng thị T, anh Hoàng viết B phải trả toàn bộ nợ gốc và lãi trong hạn cùng lãi quá hạn cho Quỹ tín dụng nhân dân Thiệu T tính đến ngày 05/6/2019 số tiền gốc 300.000.000đ, lãi trong hạn: 105.615.000đ, lãi quá hạn: = 82.770.000đ. Tổng cộng = 488.385.750đ (Bốn trăm tám mươi tám triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn bảy trăm năm mươi đồng), đồng thời buộc chị Hoàng thị T, anh Hoàng viết B phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất quá hạn các bên đã thỏa thuận theo hợp đồng tính tiếp từ ngày 06/06/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp gia đình chị Hoàng thị T, anh Hoàng viết B không trả được nợ thì Quỹ tín dụng Thiệu T có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền là Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 636/HĐTC ký ngày 12/11/2014 để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Nếu sau khi phát mại tài sản, số tiền không đủ thanh toán thì gia đình chị T, anh B phải có nghĩa vụ tiếp tục trả số tiền còn nợ cho Quỹ tín dụng Thiệu T cho đến khi thanh toán hết toàn bộ số nợ. Trường hợp số tiền phát mãi tài sản thế chấp có giá trị lớn hơn số tiền còn nợ thì số tiền còn lại sau khi thanh toán được trả lại cho gia đình chị T, anh B

Về án phí: Về án phí: Chị Hoàng thị T, anh Hoàng viết B phải nộp 23.535.430đ(Hai ba triệu, năm trăm ba lăm nghìn, bốn trăm ba mươi nghìn đồng).

Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho Quỹ tín dụng Thiệu T số tiền là 10.555.000đ(Mười triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai số

AA/2017/0005425 ngày 06 tháng 3 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Tuyên bố các bên đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với các đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

<u>Nơi nhận</u>:
- *VKS Thiệu Hoá*
- *Các đương sự*
- *Thi hành án*
- *Giám đốc án*
- *Lưu hồ sơ*

T/M. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán

Lê văn Hà